

**CHỈ SỐ CHÍNH**

	Mới nhất	Tăng / Giảm		Khối lượng			Số lượng cổ phiếu			P/E
		điểm	%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng	
Vnindex	418.9	0.8	0.2%	24.0	-40.6%	8.5	95	124	75	8.9x
HNX-Index	71.9	-0.1	-0.1%	19.6	-0.1%	3.4	101	128	67	6.5x
20 CP vốn hóa lớn nhất	460.2	1.7	0.4%	5.6	-12.1%	2.5	11	7	2	
25 CP vốn hóa trung bình	190.7	0.1	0.0%	8.0	-18.9%	0.3	8	6	11	
25 CP vốn hóa nhỏ	294.7	7.3	2.5%	7.3	14.7%	1.1	12	9	4	
Ngân hàng	264.3	1.0	0.4%	3.9	17.3%	1.8	12	9	4	
Chứng khoán	201.7	0.2	0.1%	6.1	-21.0%	1.3	5	10	10	
Xây dựng	238.3	-1.1	-0.4%	3.0	-30.4%	1.7	6	10	9	
Bất động sản (trừ VIC)	243.2	0.8	0.3%	4.9	-5.2%	0.6	10	9	6	
Thực phẩm (trừ MSN)	461.7	0.4	0.1%	1.9	32.0%	0.1	9	7	9	

(Khối lượng: triệu cổ phiếu)

**THẾ GIỚI**

	Ngày	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Mỹ: Dow Jones	12,492	44.7	0.4%
Mỹ: S&P	1,318	4.1	0.3%
Anh: FTSE	5,871	-54.0	-0.9%
Nhật: Nikkei 225	9,936	-27.0	-0.3%
Trung Quốc: Hang Seng	21,940	13.3	-0.1%

**GIÁ HÀNG HÓA**

	Ngày	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Vàng trong nước (trđ/ lượng)	39.0	0.5	1.2%
Vàng thế giới (USD/ounce)	1,584.8	-0.6	0.0%
Giá dầu thế giới (USD/ thùng)	98.1	0.7	0.0%

**TỶ GIÁ**

	Mua vào	Bán ra	Thay đổi
VND/USD (nguồn Vietinbank)	20,550	20,610	0/0
VND/USD (tự do)	20,550	20,570	-10/-10

**THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ**

	Chỉ số	Thay đổi	%
Lãi suất qua đêm trung bình (%)	12.03	0.0	-0.2%
Bơm ròng qua OMO (Tỷ VND)	0	2,000	-100.0%
Lãi suất tiền gửi VND/ năm (min- max)	13.0%	14.0%	
Lãi suất cho vay VND/năm (min-max)	16.0%	18.0%	
Lãi suất tiền gửi USD/ năm (min- max)	1.0%	2.0%	
Lãi suất cho vay USD/năm (min-max)	4.0%	6.0%	
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 1 năm	12.31	-0.01	-0.1%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 3 năm	12.40	-0.04	-0.3%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 5 năm	12.44	-0.05	-0.4%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 10 năm	12.65	0.00	0.0%

(Nguồn: VietinBank)

**KINH TẾ VĨ MÔ**

	T6	Lũy kế	T7/2011
Tăng trưởng GDP	5.6%		
Lạm phát so hàng tháng	1.1%		
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	20.8%		
Sản lượng Công nghiệp (%)	13.6%		
Lãi suất OMO	15%		14%
Xuất khẩu (triệu \$)	7,800	42,525	
Nhập khẩu (triệu \$)	8,200	49,354	
Thâm hụt thương mại (triệu \$)	-400	-6,829	
FDI cam kết (triệu \$)	978	5,666	
FDI giải ngân (triệu \$)	780	5,300	

(Nguồn: Tổng cục thống kê)

**CÁC TIN TỨC VĨ MÔ TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ**

- Giá vàng thế giới hướng về mốc 1.600 USD/oz bằng phiên tăng thứ 9 liên tục sáng nay tại châu Á. Trong nước, giá vàng trong nước vượt thẳng qua ngưỡng cản 39 triệu đồng/lượng, cao chưa từng có trong lịch sử.
- USD giảm giá mạnh sau phiên điều trần của chủ tịch Fed Bernanke, trong đó ông nói về khả năng sẽ có QE3



- Cả hai sàn giao dịch tương đối tốt nhưng thanh khoản không thực sự tạo ấn tượng. Tổng giá trị khớp lệnh lại lùi xuống dưới ngưỡng 500 tỷ đồng. Trên HSX hôm nay xuất hiện hai ngôi sao mới là VCB và PVF. Tin đồn về việc bán cho đối tác chiến lược nước ngoài có lẽ là lực đẩy với VCB.

- Ngoài vài phút ngắn ngủi các cổ phiếu đầu cơ được đẩy lên mạnh, giao dịch với thanh khoản đủ tin cậy vẫn chủ yếu diễn ra quanh tham chiếu. Có vẻ bên mua không sẵn lòng đẩy qua ngưỡng này hoặc không đủ sức đẩy khi cung treo giá tăng lên.

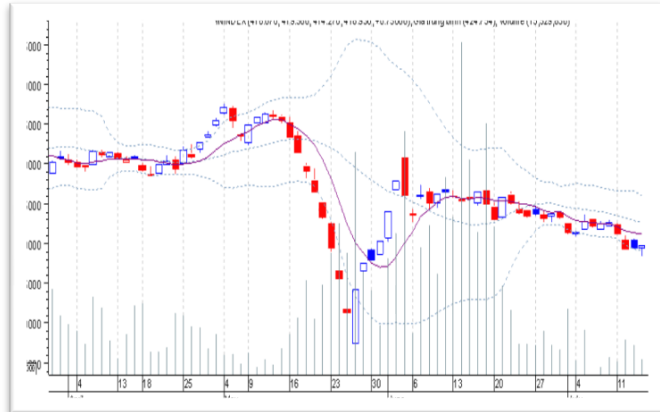
- Khối ngoại tại HSX giao dịch khá cân bằng với lượng mua ròng qua khớp lệnh khoảng 500 triệu đồng. Trong khi đó tại HNX, khối này mua ròng khá mạnh (3,63 tỷ đồng). Tuy nhiên thỏa thuận tại HSX đã đóng góp lớn vào giá trị mua ròng với 14,7 tỷ đồng. Giao dịch ròng tập trung vào FPT với 9,49 tỷ đồng.

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

**BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

- Một số dự báo CPI gần đây cho thấy CPI có thể sẽ từ 1.1 đến 1.5%. Giá cả mặt hàng thực phẩm tăng mạnh so với đầu tháng 7/2011. Nếu CPI tháng 7/2011 tăng cao hơn 1% là rất kém tích cực nếu so sánh CPI tháng 7/2010 chỉ tăng 0.06%.

- Theo PTKT: Nền phiên 14/7 của VnIndex tạo hình hammer khá tích cực. Mặc dù khối lượng không tăng so với phiên trước đó. Số lượng cổ phiếu giảm lớn hơn cổ phiếu tăng. Tín hiệu này cho thấy đang có hiện tượng đỡ giá ở các cổ phiếu Blue.



**XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG**

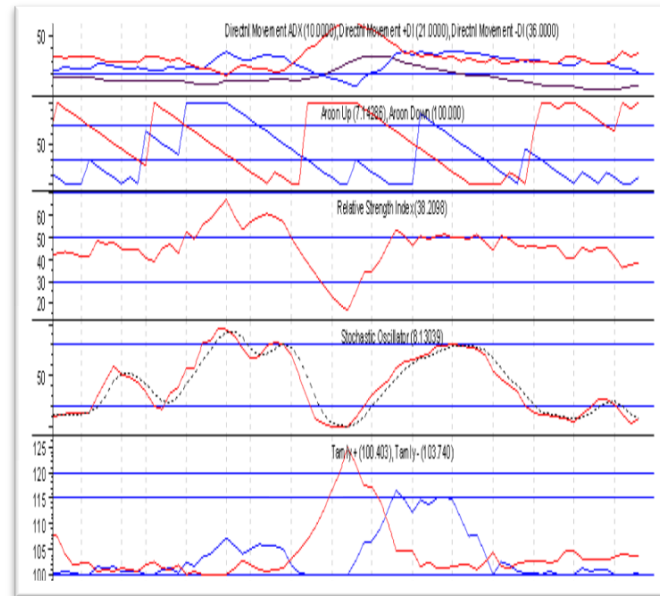
Ngắn hạn	Lên
Trung hạn	Đi ngang
Dài hạn	Xuống

**CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ**

Kháng cự 1	780
Kháng cự 2	460
Vùng hỗ trợ 1	430
Vùng hỗ trợ 2	410

**BẢNG CÁC CHỈ SỐ**

RSI (14)	Đi ngang
STO (14)	Đi ngang
MFI (14)	Xuống
Tâm lý tiêu cực	Xuống
KLGD	Xuống
Độ rộng thị trường	Xuống



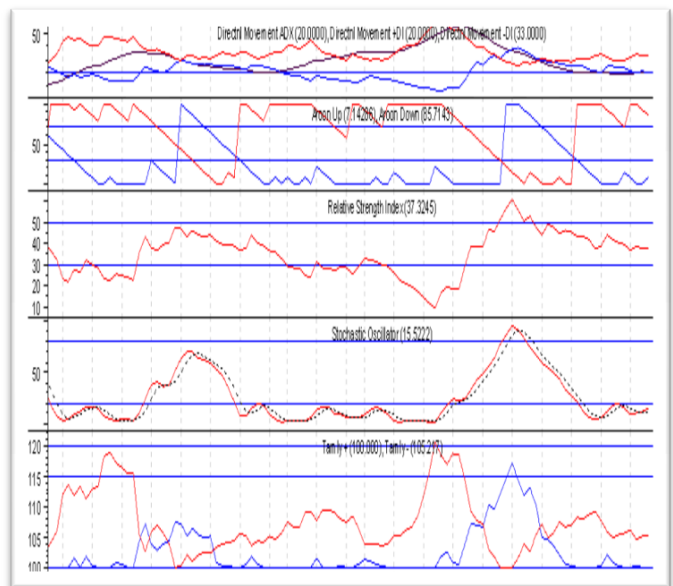
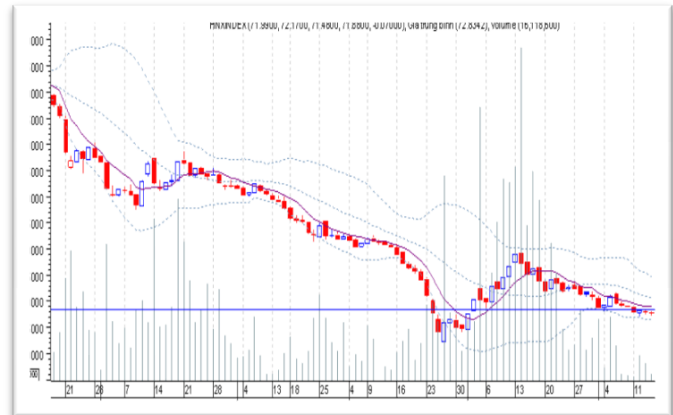
**THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HOSE**

- SBC** Từ ngày 18/7/2011 - 18/9/2011, ông Nguyễn Ngọc Lễ, con ông Nguyễn Ngọc Xuân - thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bina Sài Gòn (mã **SBC-HSX**) đăng ký bán hết 16.500 cổ phiếu, nhằm cơ cấu lại danh mục đầu tư.
- BT6** Ngày 11/7/2011, Công ty Cổ phần Đầu tư INB, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Beton 6 (mã **BT6-HSX**) đã mua 5.471.640 cổ phiếu, chiếm 16,58% vốn điều lệ.
- FDC** Từ ngày 4/7/2011 - 11/7/2011, ông Trần Hữu Chính - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần ngoại thương và phát triển đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh (mã **FDC-HSX**) đã bán 675.139 cổ phiếu, số cổ phiếu nắm giữ còn 30.000 cổ phiếu, nhằm cơ cấu danh mục đầu tư.
- DHG** Từ ngày 27/5/2011 - 8/7/2011, bà Lê Minh Hồng - thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Phó tổng giám đốc Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang (mã **DHG-HSX**) đã bán 24.500 cổ phiếu, đã nhận 7.200 cổ phiếu từ đợt phát hành ESOP 2011, số cổ phiếu hiện đang nắm giữ là 32.490 cổ phiếu, nhằm đáp ứng tài chính gia đình.

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

- HnxIndex cũng có hiện tượng đặt khối lượng mua khổng lồ ở mức giá thấp nhằm tạo tín hiệu đẩy lên ở các mã: KLS, BVS, PVX,... thị trường có thể sẽ có một vài phiên tăng điểm để nhà đầu tư lướt sóng T+ với các mã cổ phiếu có sẵn.

**BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**



**XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG**

Ngắn hạn	Lên
Trung hạn	Đi ngang
Dài hạn	Xuống

**CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ**

Kháng cự 1	90
Kháng cự 2	82
Vùng hỗ trợ 1	74
Vùng hỗ trợ 2	70

**BẢNG CÁC CHỈ SỐ**

RSI (14)	Xuống
STO (14)	Xuống
MFI (14)	Xuống
Tâm lý tiêu cực	Lên
KLGD	Xuống
Độ rộng thị trường	Xuống

**THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HNX**

- NVC** Từ ngày 15/7/2011 - 29/7/2011, ông Nguyễn Đức Tam - Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Nam Vang (mã **NVC-HNX**) đăng ký mua 1.600.000 cổ phiếu, vì lý do cá nhân.
- VNF** Từ ngày 13/7/2011 - 1/9/2011, ông Goh Hock Choy - Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vận tải ngoại thương (mã **VNF-HNX**) đăng ký bán 35.300 cổ phiếu; đăng ký mua 500.000 cổ phiếu, nhằm cơ cấu danh mục.
- TCS** Từ ngày 13/7/2011 - 12/9/2011, Asia Value Investment Limited, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Than Cao Sơn (mã **TCS-HNX**) đăng ký bán 310.000 cổ phiếu, nhằm cơ cấu danh mục đầu tư.
- VAT** Từ ngày 14/7/2011 - 29/7/2011, ông Diệp Xuân Kiên - Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Viễn thông Vạn Xuân (mã **VAT-HNX**) đăng ký mua 10.000 cổ phiếu, nhằm tăng tỷ lệ nắm giữ.

**HOSE**

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
DXV	+0.3 (+5.00)	96.9 K	HAX	-2.3 (-24.73)	7.6 K
VCB	+1.4 (+5.00)	514.2 K	TPC	-1.6 (-16.84)	18 K
BVH	+3.5 (+4.96)	51.6 K	DMC	-1.3 (-5.00)	12.7 K
EVE	+1.6 (+4.85)	11.2 K	NTB	-0.4 (-4.94)	471.1 K
AGD	+0.7 (+4.83)	10	TMT	-0.4 (-4.94)	4.2 K

**HNX**

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
TAS	+0.2 (+3.85)	5.2 K	VCC	-0.7 (-7.78)	700
SDY	+0.17 (+3.99)	7 K	DST	-4.3 (-100.00)	700
DL1	-14.4 (-100.00)	200	SDU	-1.1 (-6.92)	700
HHC	+0.73 (+5.36)	1.2 K	DZM	+0.49 (+1.30)	16.4 K
VHL	+1.9 (+6.79)	1.1 K	PMS	-0.7 (-6.42)	100

5CP có KLGD nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
STB	-0.1 (-0.74)	1.5 M	VIC	-5.0 (-3.97)	33.7 B
ELC	-0.1 (-0.34)	19.7 K	STB	-0.1 (-0.74)	20 B
SBT	+0.1 (+0.81)	1.2 M	ELC	-0.1 (-0.34)	583 M
SSI	+0.1 (+0.56)	869.2 K	SSI	+0.1 (+0.56)	15.5 B
PXS	-0.1 (-0.98)	27.6 K	FPT	-0.1 (-0.20)	6.7 B

5CP có KLGD nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
KLS	+0.27 (+2.64)	2.6 M	KLS	+0.27 (+2.64)	27.6 B
VND	+0.26 (+2.50)	1.8 M	PVX	+0.41 (+3.66)	19.8 B
PVX	+0.41 (+3.66)	1.7 M	VND	+0.26 (+2.50)	18.7 B
SHB	-0.14 (-1.77)	331.5 K	VCG	+0.39 (+3.01)	11.2 B
SHN	+0.45 (+4.13)	348.6 K	DBC	+0.46 (+3.16)	54.8 M

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Mua	Bán	M-B	Mã CK	Mua	Bán	M-B
FPT	15.444	2.007	13.437	VIC	48.451	56.641	-8.189
IMP	2.879	239	2.640	CII	25	1.992	-1.966
REE	1.854	0	1.854	KDC	1	1.446	-1.444
PNJ	1.709	0	1.709	KBC	0	1.215	-1.215
SBT	5.318	3.720	1.597	MKP	0	1.115	-1.115

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Mua	Bán	M-B	Mã CK	Mua	Bán	M-B
KLS	2.461	157	2.303	SCR	0	1.037	-1.037
PVX	1.164	0	1.164	VNF	0	564	-564
PVG	911	0	911	NTP	92	1.143	-216
PVS	410	0	410	BKC	0	153	-153
PVE	260	0	26	CAN	0	36	-36

**Khuyến cáo**

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo này được VietinBankSc xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo này mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

**Liên Hệ**

**Trụ sở chính**

306 Bà Triệu  
Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội  
Tel: (84.4) 6278 0012

**Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh**

49 Tôn Thất Đạm  
Q. 1, TP. HCM  
Tel: (84.8) 3820 9987

**P. Giao dịch Thái Thịnh**

Số 196 Thái Thịnh  
Q. Đống Đa, Hà Nội  
Tel: (84.8) 3519 0142

**P. Giao dịch Phan Đăng Lưu**

Tầng M, 24A Phan Đăng Lưu, P.6  
Q. Bình Thạnh, TP. HCM  
Tel: (84.8) 3551 5606